

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2021/HS-ST

Ngày 26/02/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Chiêu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Sơn Hóa

2. Bà Trần Thị Kim Dung

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân
quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Phú Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai,
Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:
44/2021/TLST - HS ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số: 37/2021/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hữu Trung, sinh năm 1968, giới tính: Nam; hộ khẩu
thường trú: 46 E4 tập thể dệt 8/3, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng,
Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: không cố định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn
hóa: 7/10; quốc tịch: Việt nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; họ tên bố: Trần
Hữu Vinh, sinh năm 1939 (đã chết); họ tên mẹ: Hoàng Thị Minh, sinh năm
1939 (đã chết); gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2. Nhân thân bị
cáo: 05 tiền án; 02 tiền sự, cụ thể:

Ngày 01/2/1990 có hành vi Hiếp dâm, Công an quận Hai Bà Trưng xử lý Cảnh cáo; Tháng 4 và tháng 9 năm 1991, Trộm cắp tài sản, Công an quận Hai Bà Trưng Cảnh cáo;

Bản án số 121/1992/HSST ngày 20/4/1992, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản (trị giá 70.000 đồng); 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 600.000 đồng). Tổng hợp chung hình phạt 02 tội là 18 tháng. Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/1991(**đã xóa án tích**).

Bản án số 179/1994/HSST ngày 01/7/1994, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 1000.000 đồng) (**đã xóa án tích**).

Bản án số 1069/1997/HSST ngày 01/9/1997, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 300.000 đồng). (**đã xóa án tích**)

Bản án số 121/2002/HSST ngày 16/4/2002, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 3000.000 đồng). Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2002. (**chưa xóa án tích**)

Bản án số 162/2006/HSST ngày 21/4/2006, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xử phạt 7 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 7 năm 6 tháng tù về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung là 15 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2005. Chấp hành xong án phạt tù ngày 21/9/2018. (**chưa xóa án tích**).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 22/10/2020, đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 22/10/2020, Tổ công tác Công an phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 24 Kim

Đông, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, Hà Nội phát hiện Trần Hữu Trung điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát: 29T9 – 0839 (số khung: 201014805; số máy: 10765574), có biểu hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra, phát hiện thu giữ tại kẽ ngón chân cái và ngón chỏ bàn chân bên phải của Trung có 01 túi ni lông màu trắng (kích thước 2cm x3cm) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Tại chỗ, Trung khai nhận là số ma túy tổng hợp mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Trần Hữu Trung và niêm phong vật chứng. Ngoài ra tổ công tác còn tạm thu giữ của Trung 01 chiếc máy nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu, biển kiểm soát: 29 T9 - 0839, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philips, màu đen (Imei 1: 862982027937438; Imei 2: 862982027937446) cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội để làm rõ.

Cùng ngày 22/10/2020, Công an phường Đại Kim đã xét nghiệm chất ma túy đối với Trần Hữu Trung, có kết quả dương tính với ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với chất tinh thể màu trắng thu của Trần Hữu Trung

Theo kết luận giám định số 9229/KLGD - PC09 ngày 29/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông màu trắng, kích thước 2x3 cm (thu giữ của Trần Hữu Trung) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,175 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, bị can Trần Hữu Trung khai nhận: Hồi 15 giờ 30 ngày 22/10/2020, Trung đi xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát: 29 T9 – 0839, đến khu vực đường ven Sông Sét, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, Trung gặp mua của 01 phụ nữ tên Hồng không quen biết 01 túi ni lông bên trong có ma túy tổng hợp “đá” với giá 200.000 (Hai trăm nghìn đồng). Sau đó, Trung kẹp túi ma túy giữa ngón chân cái và trở bàn chân bên phải rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng, khi Trung đi đến đầu ngõ 24 Kim Đồng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng số

ma túy như đã nêu trên. Trung khai chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát: 29 T9 – 0839, là của Trung mua lại của người khác, nhưng không còn nhớ ngày mua và người bán xe, do xe cũ nên khi mua xe không viết giấy tờ mua bán, người bán xe có đưa đăng ký xe nhưng Trung đã làm mất giấy tờ đăng ký xe.

Đối với chiếc máy nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu, biển kiểm soát: 29 T9 – 0839 (số khung: 201014805; số máy: 10765574), Công an thu giữ của Trần Hữu Trung, xác minh biển kiểm soát: 29 T9 – 0839 không phải là biển kiểm soát của xe máy Dream trên mà biển kiểm soát: 29 T9 – 0839 là của xe máy nhãn hiệu Attila (số máy: 029033; số khung: 029033) mang tên chủ xe: Nguyễn Thị An (sinh năm 1966, Cư trú: Đội 4 Thôn Thương Gia, xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn, Hà Nội). Bà An, trình bày: năm 2005 mua xe máy ATTILA biển kiểm soát 29T9-0839 (số máy: 029033, số khung: 029033). Sau đó, bà An đã đăng ký đứng tên sở hữu và sử dụng chiếc xe rồi sử dụng được khoảng 7 năm đến 8 năm thì bán cho người không quen biết. Ngày 26/11/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: không giám định biển kiểm soát 29T9-0839 do không có mẫu so sánh.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu (số máy: 10765574; số khung: 201014805), qua xác minh không tìm thấy dữ liệu tra cứu phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 26/11/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận giám định: số máy: 10765574; số khung: 201014805, là số nguyên thủy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã đăng báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu (số máy: 10765574; số khung: 201014805), nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen thu giữ của Trung qua xác minh là tài sản cá nhân của Trần Hữu Trung không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về người phụ nữ tên Hồng bán ma túy cho Trần Hữu Trung, quá trình điều tra không xác định được nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý

Tại bản cáo trạng số 43 CT-VKS-HM, ngày 01/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, truy tố bị cáo Trần Hữu Trung về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (dưới đây gọi chung là Bộ luật hình sự năm 2015).

[2] Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Hữu Trung thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Hữu Trung như Bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tích chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Hữu Trung tù 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”; không áp dụng hình phạt bổ sung; Tịch thu tiêu hủy: 0,175 gam Methamphetamine; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát: 29T9 – 0839; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen cũ.

Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo Trần Hữu Trung thừa nhận Kiểm sát viên luận tội và kết luận bị cáo phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, nên không tranh luận; bị cáo chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về hướng giải quyết toàn bộ vụ án.

[3] Lời nói sau cùng của bị cáo: “Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về gia đình”.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Xét hành vi nguy hiểm của bị cáo bị truy tố:

Tại các Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong và mở niêm phong tang vật; Quyết định trưng cầu giám định xác định khối lượng, loại ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều - Công an quận Hoàng Mai; Kết luận giám định số 9229/KLGD - PC09 ngày 29/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 22/10/2020 bị cáo Trần Hữu Trung đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,175 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Bị cáo Trần Hữu Trung sinh năm 1968 là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn. Xác định hành vi này của bị cáo là tội phạm nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người; đồng thời có thể là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi

phạm pháp luật khác; gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự xã hội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử, xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng lớn nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về áp dụng Biên pháp tư pháp: Khi bắt quả tang bị cáo có hành vi tàng trữ trái pháp chất ma túy, Công an thu giữ: 0,175 gam Methamphetamine, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 29T9 – 0839 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen cũ. Khi giải quyết vụ án cần căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định, cần:

Tịch thu tiêu hủy: 0,175 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát: 29T9 – 0839 có số khung HD 100*201014805*, số máy: IP50FMG-3*10765574* do bị cáo đã sử dụng xe máy này đi mua ma túy; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen có IMEL1 862982027937438, IMEL2 862982027937446 vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Các vấn đề khác: Đối với người phụ nữ tên Hồng bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý .

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Trần Hữu Trung **05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù** về “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ khi bắt bị cáo quả tang ngày 22 tháng 10 năm 2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Biện pháp tư pháp:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong nguyên vẹn bên trong chứa 0,175 gam ma túy loại Methamphetamine.

2.2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 xe máy dán nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, có số khung HD 100*201014805*, số máy: IP50FMG-3*10765574* đã qua sử dụng.

2.3. Trả lại bị cáo: 01 điện thoại nhãn hiệu Philips màu đen, IMEL1 862982027937438, IMEL2 862982027937446 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ vật chứng nêu tại Mục 2.1; 2.2 và 2.3 trên, đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, theo Biên bản và Phiếu nhập kho vật chứng ngày 02 tháng 02 năm 2021.

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội;
- Công an quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội;
- Chi cục THA dân sự quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2, Công an TP. Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quang Chiều

